

**Danh sách thông báo về dự thảo và quy định có hiệu lực về an toàn thực phẩm  
của Thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong tháng 10 năm 2021**  
(kèm theo Công văn số: /SPS-BNNVN, ngày tháng 11 năm 2021)

**1. Danh sách dự thảo lấy ý kiến góp ý**

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/KOR/740	Hàn Quốc	01/10/2021	Đề xuất sửa đổi về thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm	Các đề xuất sửa đổi: 1. Sửa đổi, xác định giới hạn dư tối đa thuốc bảo vệ thực vật trong nông sản. 2. Thiết lập các phương pháp xét nghiệm chung.
2	G/SPS/N/KOR/739	Hàn Quốc	01/10/2021	Đề xuất sửa đổi về thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm	Các đề xuất sửa đổi: 1. Sửa đổi phân loại phô mai; 2. Thiết lập giới hạn của axit béo và phương pháp xét nghiệm chung trong dầu nhuyễn thể; 3. Sửa đổi Phương pháp xét nghiệm chung về dư lượng thuốc thú y; 4. Xem xét giai đoạn.
3	G/SPS/N/USA/3243/Corr.1	Hoa Kỳ	04/10/2021	Giới hạn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật metaflumizone; Quy tắc cuối cùng	Ngày 19 tháng 4 năm 2021, EPA đã ban hành quy tắc cuối cùng trong sổ đăng ký liên bang thiết lập mức dư lượng tối đa đối với thuốc bảo vệ thực vật metaflumizone, dẫn đến yêu cầu loại bỏ dư lượng tối đa cho nhóm cây trồng trái cây, quả hạch, nhóm 12-12. Thông báo này nhằm sửa đổi quy định cuối cùng.
4	G/SPS/N/KEN/149	Kenya	04/10/2021	DEAS 1063:2021- Đặc điểm kỹ thuật Thịt khô.	Dự thảo Tiêu chuẩn Đông Phi quy định các yêu cầu, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với thịt khô.
5	G/SPS/N/EGY/127	Ai Cập	04/10/2021	Dự thảo Nghị định của Ban Quản lý An toàn thực phẩm Quốc gia Ai Cập số 1 năm	Nghị định đưa ra các ràng buộc quy chuẩn kỹ thuật về tiêu chí vi sinh đối với một nhóm vi sinh vật cụ thể (vi khuẩn, nấm, virus, ký sinh trùng) và quy tắc vận hành.

				2021 “Ràng buộc quy chuẩn kỹ thuật tiêu chí vi sinh đối với thực phẩm”	Các cơ sở thực phẩm phải tuân thủ các quy tắc này khi áp dụng các biện pháp y tế công cộng. Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia cam kết đảm bảo mức độ tuân thủ các quy tắc và tiêu chí, quy định.
6	G/SPS/N/EGY/126	Ai Cập	04/10/2021	Dự thảo Nghị định của Ban Quản lý An toàn thực phẩm Quốc gia Ai Cập số 13 năm 2020 về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật về giới hạn tối đa cho phép của dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.	Nghị định này thiết lập giới hạn tối đa thuốc thú y tồn dư trong thực phẩm có nguồn gốc động vật được sử dụng tại Ai Cập.
7	G/SPS/N/EGY/125	Ai Cập	04/10/2021	Dự thảo Nghị định của Ban Quản lý An toàn thực phẩm Quốc gia Ai Cập số 6 năm 2021 về việc Ban hành quy chuẩn kỹ thuật về giới hạn tối đa cho phép của dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm nguồn gốc động, thực vật.	Nghị định số 6 năm 2021 quy định quy chuẩn kỹ thuật về giới hạn tối đa cho phép đối với dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và dư lượng ngẫu nhiên trong sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc từ động, thực vật và các yêu cầu cơ bản để đánh giá kết quả phân tích dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong hoặc trên thực phẩm nhằm mục đích giám sát mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
8	G/SPS/N/BRA/1970	Brazil	05/10/2021	Dự thảo Nghị quyết số 1056, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đề xuất đưa hoạt chất O21 - oxatiapiprolone vào danh sách các thành phần hoạt chất cho thuốc bảo vệ thực vật, sản phẩm làm sạch gia dụng và bảo quản gỗ, được ban hành bởi Nghị quyết - RE số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Brazil ngày 2 tháng 9 năm 2003	Dự thảo này đề xuất đưa hoạt chất O21 - oxatiapiprolone vào danh sách các thành phần hoạt chất trong thuốc bảo vệ thực vật, sản phẩm làm sạch gia dụng và bảo quản gỗ, được ban hành bởi Nghị quyết - RE số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Brazil ngày 2 tháng 9 năm 2003

9	G/SPS/N/EU/510	Liên minh Châu Âu	06/10/2021	Ủy ban Thực thi Quy định (EU) 2021/1727 ngày 29/9/2021 sửa đổi Quy định thực thi (EU) 2021/404 đặt ra danh sách các nước thứ ba, vùng lãnh thổ hoặc khu vực được cấp phép nhập cảnh động vật, sản phẩm động vật có tính chất mầm (tinh dịch, trứng, phôi) và các sản phẩm có nguồn gốc động vật vào Liên minh theo Quy định (EU) 2016/429 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu	Sửa đổi Quy định (EU) 2021/404 để giải quyết một số khác biệt nhất định giữa danh sách các nước thứ ba, vùng lãnh thổ hoặc khu vực được cấp phép nhập cảnh vào Liên minh châu Âu theo Luật Thú y và áp dụng từ ngày 21 tháng 4 năm 2021 và danh sách các nước thứ ba được phép nhập khẩu vào Liên minh đặt ra trong một số hành vi pháp lý của EU đã được bãi bỏ kể từ ngày nêu trên.
10	G/SPS/N/KOR/741	Hàn Quốc	07/10/2021	Đề xuất sửa đổi quy định về tờ khai xuất khẩu và kiểm định với sản phẩm chăn nuôi nhập khẩu.	<p>Các sửa đổi chính được đề xuất như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định các thủ tục chi tiết bao gồm các thông tin như nội dung thông báo của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm (MFDS) và khung thời gian nộp kết quả điều tra nguyên nhân và hành động khắc phục từ nước xuất khẩu trong trường hợp MFDS yêu cầu chính phủ của nước xuất khẩu khắc phục rủi ro được phát hiện khi kiểm tra tại biên giới Hàn Quốc xuất phát từ cơ sở nước ngoài, quy định các biện pháp cần thiết của MFDS nếu nước xuất khẩu không cung cấp thông tin được yêu cầu hoặc hành động khắc phục của họ là không phù hợp;</li> <li>- Tăng tần suất kiểm tra tại chỗ lên đến 5 lần liên tục đối với cùng một sản phẩm chăn nuôi từ cùng một cơ sở khi không tuân thủ tổng số lô hàng được xác định tại buổi kiểm tra tại chỗ;</li> <li>- Mở rộng phạm vi công bố thông tin, chẳng hạn như các mặt hàng kiểm tra khi các tiêu chuẩn và thông số</li> </ul>

					kỹ thuật được thiết lập mới hoặc tăng thêm.
11	G/SPS/N/IND/269	Ấn Độ	08/10/2021	Dự thảo tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (Thực phẩm bổ sung, dược liệu, thực phẩm sử dụng chế độ ăn uống đặc biệt, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm chức năng và thực phẩm mới) Quy định sửa đổi, 2021	Dự thảo Quy định sửa đổi về an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn (Thực phẩm bổ sung, dược liệu, thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt, thực phẩm chức năng và thực phẩm mới) năm 2021 liên quan đến: - Bao gồm danh mục “Thực phẩm cho mục đích chẩn đoán đặc biệt” vào “Thực phẩm dinh dưỡng y học”; - Sửa đổi mục II; - Bao gồm/xem xét các thành phần và phụ gia: (6S)-5-methyltetrahydrofolic acid, glucosamine salt, canxi tảo bao gồm rong biển đỏ, polysorbates (Tweens), magnesium alumina metasilicate, <i>Bacillus indicus</i> và dẫn xuất guar gum (guar gum thủy phân một phần).
12	G/SPS/N/RUS/240	CHLB Nga	12/10/2021	Dự thảo Quyết định của Ủy ban Tập thể Kinh tế Á-Âu về việc sửa đổi Mục 1 Chương II của Các yêu cầu chung về dịch tễ và vệ sinh đối với các sản phẩm chịu sự giám sát (kiểm soát) vệ sinh dịch tễ.	Dự thảo đưa ra các yêu cầu chung về dịch tễ và vệ sinh đối với chế phẩm thuốc thú y trong thực phẩm có nguồn gốc động vật chịu sự giám sát (kiểm soát) vệ sinh dịch tễ. Các tiêu chuẩn được phát triển trên cơ sở giới hạn dư lượng của các chế phẩm thuốc thú y được thiết lập trong tiêu chuẩn quốc tế của Ủy ban Codex Alimentarius - CX/MRL 2-2018 và tiêu chuẩn khu vực của Ủy ban Châu Âu - Quy định số 37/2010 ngày 22 tháng 12 2009 về các hoạt chất dược lý và cách phân loại liên quan đến giới hạn dư lượng tối đa trong thực phẩm có nguồn gốc động vật.
13	G/SPS/N/EU/512	Liên minh châu Âu	13/10/2021	Dự thảo sửa đổi Phụ lục II và III Quy định (EC) số 1333/2008 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng liên quan đến phụ gia thực phẩm titanium dioxide (E 171)	Xóa bỏ việc sử dụng titanium dioxide (E 171) trong thực phẩm dựa trên quan điểm khoa học, kết luận rằng titanium dioxide không còn được coi là an toàn khi sử dụng như một chất phụ gia thực phẩm của Cơ quan An toàn Thực phẩm Châu Âu (EFSA). Văn bản bao gồm cam kết xem xét sự cần thiết khi cho phép titanium dioxide (E 171) hoặc xóa khỏi danh sách phụ gia thực

					<p>phẩm chỉ để sử dụng duy nhất làm màu trong các sản phẩm thuốc trong khoảng thời gian ba năm kể từ khi quy định này có hiệu lực.</p> <p>Để đảm bảo quá trình chuyển đổi suôn sẻ, văn bản nêu rõ thực phẩm có chứa titanium dioxide (E 171) theo Quy định áp dụng trước ngày Quy định có hiệu lực vẫn có thể được đưa ra thị trường cho đến sáu tháng sau ngày Quy định có hiệu lực. Những thực phẩm này sau đó có thể tiếp tục được bán trên thị trường cho đến thời gian sử dụng tốt nhất hoặc đến 'hạn sử dụng'.</p>
14	G/SPS/N/EU/511	Liên minh châu Âu	13/10/2021	<p>Dự thảo về Quy định của Ủy ban (EU) sửa đổi Phụ lục III Quy định (EC) số 1925/2006 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu liên quan đến chiết xuất trà xanh có chứa (-) - epigallocatechin-3-gallate</p>	<p>Dự thảo Quy định này của Ủy ban liên quan đến việc đưa catechin trong trà xanh vào Phụ lục III của Quy định (EC) số 1925/2006.</p> <p>Theo ý kiến được thông qua vào ngày 14 tháng 3 năm 2018, EFSA đã kết luận rằng, trong khi catechin trong trà xanh được pha chế theo cách truyền thống được coi là an toàn để sử dụng, thì catechin được dùng như một chất phụ gia thực phẩm, ở mức và trên 800mg (-) - epigallocatechin-3-gallate, được chứng minh là làm gia tăng transaminase huyết thanh, là dấu hiệu gây tổn thương gan. Do đó, theo quy định tại Điều 8 của Quy chế, chất này nên được đưa vào Phụ lục III (Phần B) của Quy định.</p> <p>EFSA không thể xác định được lượng catechin trong trà xanh trong chế độ ăn an toàn, do đó, vẫn có khả năng gây ra những tác hại đối với sức khỏe; nhưng sự không chắc chắn về mặt khoa học vẫn tồn tại nên chất này nên được đặt dưới sự giám sát của Liên minh (Phần C của Phụ lục III đối với Quy chế).</p>
15	G/SPS/N/ARM/34	Ác-mê-ni-a	13/10/2021	<p>Dự thảo Quyết định của Ủy ban Tập thể Kinh tế Á-Âu về việc sửa đổi Mục 1 Chương II của</p>	<p>Dự thảo đưa ra các yêu cầu chung về dịch tễ và vệ sinh đối với chế phẩm thuốc thú y trong thực phẩm có nguồn gốc động vật chịu sự giám sát (kiểm soát) vệ</p>

				<p>Các yêu cầu chung về dịch tễ và vệ sinh đối với các sản phẩm chịu sự giám sát (kiểm soát) vệ sinh dịch tễ.</p>	<p>sinh dịch tễ.  Các tiêu chuẩn được phát triển trên cơ sở giới hạn dư lượng của các chế phẩm thuốc thú y được thiết lập trong tiêu chuẩn quốc tế của Ủy ban Codex Alimentarius - CX/MRL 2-2018 và tiêu chuẩn khu vực của Ủy ban Châu Âu - Quy định số 37/2010 ngày 22 tháng 12 2009 về các hoạt chất dược lý và cách phân loại liên quan đến giới hạn dư lượng tối đa trong thực phẩm có nguồn gốc động vật.</p>
16	G/SPS/N/CAN/1417	Canada	15/10/2021	<p>Thông báo sửa đổi danh sách các enzyme được sử dụng trong thực phẩm để sử dụng glutaminase từ <i>Bacillus licheniformis</i> SJ13263 trong nhiều loại thực phẩm.</p>	<p>Cục Quản lý Thực phẩm Canada (thuộc Bộ Y tế) đã hoàn thành đánh giá an toàn trước khi bán ra thị trường của phụ gia thực phẩm glutaminase từ <i>Bacillus licheniformis</i> SJ13263 trong bánh mì và đệ trình xin phê duyệt sử dụng bao gồm: hương liệu có nguồn gốc từ sữa; bột mì; đạm động vật, sữa và thực vật thủy phân; mỳ ống; sản phẩm bánh không tiêu chuẩn hóa; bột mì; và men.  Glutaminase từ nguồn vi sinh khác đã được phép sử dụng trong một số loại thực phẩm do người nộp đơn yêu cầu. Mặc dù <i>B. licheniformis</i> và nhiều chủng khác của vi khuẩn này là nguồn được cho phép tạo ra một số enzym thực phẩm ngoài glutaminase ở Canada, <i>B. licheniformis</i> SJ13263 không phải là nguồn được phép cho bất kỳ enzym thực phẩm nào.  Các kết quả đánh giá trước khi bán ra thị trường chứng minh tính an toàn của glutaminase từ <i>B. licheniformis</i> SJ13263 cho các mục đích sử dụng. Do đó, Bộ Y tế Canada đã cho phép sử dụng glutaminase từ <i>B. licheniformis</i> SJ13263 được mô tả trong tài liệu bằng cách sửa đổi danh sách các enzyme thực phẩm được phép, có hiệu lực từ ngày 4 tháng 10 năm 2021.  Mục đích của thông báo này là công khai quyết định</p>

					của Bộ và cung cấp thông tin liên hệ cho những người muốn gửi bản điều tra hoặc thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.
17	G/SPS/N/KGZ/25	Kazakhstan	18/10/2021	Dự thảo Quyết định của Ủy ban Kinh tế Á-Âu sửa đổi Mục 1 Chương II về các yêu cầu an toàn vệ sinh dịch tễ và vệ sinh chung đối với các sản phẩm chịu giám sát vệ sinh-dịch tễ (kiểm soát).	Dự thảo cung cấp cơ sở thiết lập các yêu cầu an toàn vệ sinh dịch tễ và vệ sinh chung đối với các sản phẩm chịu giám sát vệ sinh dịch tễ (kiểm soát) của tiêu chuẩn cho chế phẩm thuốc thú y trong thực phẩm có nguồn gốc động vật. Các tiêu chuẩn được phát triển dựa trên cơ sở giới hạn dư lượng chế phẩm thuốc thú y được thiết lập theo tiêu chuẩn quốc tế của Ủy ban Codex – CX/MRL 2-2018 và tiêu chuẩn khu vực của Ủy ban châu Âu - Quy định số 37/2010 ngày 22 tháng 12 năm 2009 về các hoạt chất dược lý và phân loại chúng liên quan đến giới hạn dư lượng tối đa trong thực phẩm có nguồn gốc động vật.
18	G/SPS/N/IND/270	Ấn Độ	20/10/2021	Dự thảo sửa đổi quy định tiêu chuẩn và an toàn vệ sinh thực phẩm (Phê duyệt đối với thực phẩm và thành phần thực phẩm không được chỉ định) Sửa đổi quy định 2021	Quy định được thông báo để theo dõi nhanh việc giám sát các đơn từ của các thực phẩm không được chỉ định và thành phần thực phẩm trong thời gian nhất định. Các quy định này đề xuất những thay đổi trong thủ tục cấp phép trước cho các thực phẩm không được chỉ định và thành phần thực phẩm bao gồm thay đổi mẫu đơn xin phê duyệt cho các loại thực phẩm đó. Mẫu I của các quy định nói trên đã được sửa đổi để cho phép người nộp đơn gửi thông tin chính như: hạn sử dụng, đối tượng sử dụng và lợi ích đem lại bởi thành phần giai đoạn đầu.
19	G/SPS/N/CAN/1418	Canada	20/10/2021	Đề xuất sửa đổi danh sách giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) đối với thuốc thú y trong thực phẩm (Đề xuất MRL 2021-1).	Theo sau thông báo SPS (G/SPS/N/CAN/597 /Add.2) với mục đích thông báo về việc tham vấn về những thay đổi được đề xuất đối với danh sách giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) đối với thuốc thú y trong thực phẩm. Đề xuất bao gồm MRLs cho các loại thuốc thú y mới (mà MRLs chưa được thiết lập trước đây) và

					cho các loại thực phẩm mới cho các loại thuốc thú y hiện có (mà MRLs đã được thiết lập trước đây). Các đánh giá an toàn nghiêm ngặt đã được tiến hành để có được các MRLs. Việc tuân thủ mức dư lượng cho các MRLs được đề xuất được theo dõi và xác nhận bởi cơ quan thanh tra thực phẩm Canada (CFIA), hoặc sẽ được kết hợp trong các chương trình giám sát trong tương lai.
20	G/SPS/N/IND/271	Ấn Độ	21/10/2021	Dự thảo sửa đổi quy định tiêu chuẩn và an toàn vệ sinh thực phẩm (Thực phẩm dinh dưỡng trẻ sơ sinh) năm 2021.	Dự thảo vệ sinh an toàn thực phẩm (Thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh) sửa đổi quy định năm 2021 liên quan đến việc sửa đổi liều lượng vitamin B12 tối đa trong sữa bột công thức trẻ em, thêm carbon dioxide và nitơ khí đóng gói dưới dạng phụ gia thực phẩm để đảm bảo công thức. Sửa đổi thuật ngữ "chất điều chỉnh pH" thành "chất điều tiết axit" đồng bộ với FSSR và thực tiễn toàn cầu và sử dụng thuật ngữ 'Thực phẩm sữa trẻ sơ sinh' trong danh pháp của sữa bột trẻ em.
21	G/SPS/N/USA/3284	Hoa Kỳ	22/10/2021	Giới hạn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật propamocarb; Quy tắc cuối cùng.	Quy định này thiết lập dung sai cho dư lượng propamocarb trong hoặc trên rau củ, chi cải (chi thực vật có hoa trong họ Cải), ngọn và thân, nhóm 5-16.
22	G/SPS/N/USA/3283	Hoa Kỳ	22/10/2021	Giới hạn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật clothianidin; Quy tắc cuối cùng.	Quy định này thiết lập dung sai cho dư lượng của thuốc bảo vệ thực vật clothianidin trong hoặc trên thực phẩm và hàng hóa thức ăn chăn nuôi (trừ các sản phẩm được thiết lập mức dung sai cao hơn) trong các cơ sở xử lý thực phẩm/thức ăn chăn nuôi.
23	G/SPS/N/CHN/1232	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm men $\beta$ -glucan.	Tiêu chuẩn này áp dụng cho thực phẩm tăng cường dinh dưỡng từ nấm men $\beta$ -glucan, được tạo ra từ <i>Saccharomyces cerevisiae</i> bằng cách chiết xuất phá vỡ thành tế bào, xử lý axit và kiềm, tinh chế và làm khô, và với nồng độ cao-1,3 / -1,6-glucan như vật liệu chính.



24	G/SPS/N/CHN/1231	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng All-trans retinol.	Tiêu chuẩn quy định các yêu cầu về cảm quan, hàm lượng và các chỉ số lý hóa khác và các phương pháp kiểm tra tương ứng của thực phẩm bổ sung dinh dưỡng all-trans retinol được điều chế bằng phương pháp tổng hợp hóa học với $\beta$ -ionone làm nguyên liệu chính.
25	G/SPS/N/CHN/1230	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng sắt điện phân.	Tiêu chuẩn này áp dụng cho thực phẩm bổ sung dinh dưỡng sắt điện phân, sản xuất bằng phương pháp điện phân nguyên liệu thô là sắt nguyên chất. Tiêu chuẩn quy định các yêu cầu kỹ thuật và phương pháp phát hiện đối với chất điện phân sắt bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm.
26	G/SPS/N/CHN/1229	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng chất uridine-5'-axit monophosphoric.	Tiêu chuẩn này áp dụng cho chất bổ sung dinh dưỡng thực phẩm uridine-5'- axit monophosphoric được sản xuất bằng cách phân cắt bằng enzym của axit ribonucleic trong nấm men (ARN) hoặc bằng phản ứng enzym với nucleosit làm nguyên liệu chính.
27	G/SPS/N/CHN/1228	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng đồng citrate.	Tiêu chuẩn này áp dụng cho đồng citrate bổ sung dinh dưỡng thực phẩm thu được từ phản ứng và kết tinh của axit xitrat (hoặc muối xitrat) và đồng cacbonat (đồng sunfat hoặc muối đồng khác) làm nguyên liệu theo tỷ lệ nhất định. Tiêu chuẩn quy định các yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử nghiệm đối với đồng citrate
28	G/SPS/N/CHN/1227	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng amoni molybdate.	Tiêu chuẩn này áp dụng cho amoni molybdat bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm, được điều chế với molybden cô đặc bằng cách rang, lọc và tinh chế amoniac.
29	G/SPS/N/CHN/1226	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng	Tiêu chuẩn này áp dụng cho Axit Docosahexaenoic (DHA) có nguồn gốc từ <i>Schizochytrium sp.</i> , <i>Ulkenia amoeboida</i> hoặc <i>Cryptothecodinium cohnii</i> và được sản xuất bằng phương pháp lên men sinh học.

				docosaehaenoic acid (lên men).	
30	G/SPS/N/CHN/1225	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng arachidonic acid (lên men).	Tiêu chuẩn này áp dụng cho axit arachidonic (ARA) có nguồn gốc từ <i>Mortierella alpina</i> và được sản xuất bằng phương pháp lên men sinh học
31	G/SPS/N/CHN/1224	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng canxi citrate.	Tiêu chuẩn này áp dụng cho thực phẩm bổ sung dinh dưỡng canxi xitrat được tạo thành bằng phản ứng của axit xitric với canxi cacbonat hoặc canxi oxit, canxi hydroxit. Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử đối với chất bổ sung dinh dưỡng canxi citrat trong thực phẩm.
32	G/SPS/N/CHN/1165/ Add.1	Trung Quốc	22/10/2021	Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Quy tắc chung đối với ghi nhãn đối với thực phẩm dinh dưỡng được đóng gói sẵn	Căn cứ vào tài liệu G/SPS/N/CHN/1165 được thông báo ngày 14 tháng 9 năm 2020, phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn đã được sửa đổi; các từ cảnh báo đã được thêm vào; thông tin bổ sung đã được thêm; thực phẩm đóng gói sẵn được miễn nhãn dinh dưỡng bắt buộc đã được sửa đổi.  Phụ lục đề cập tới: Sửa đổi nội dung và/ hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó.
33	G/SPS/N/CHN/1233	Trung Quốc	27/10/2021	Tiêu chuẩn an toàn Thực phẩm quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa: Giới hạn dư lượng tối đa cho 41 loại thuốc thú y trong thực phẩm.	Tiêu chuẩn này quy định giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) trong 41 loại thuốc thú y, bao gồm altrenogest, v.v. trong thực phẩm có nguồn gốc động vật.

## 2. Danh sách các quy mới có hiệu lực

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
3	G/SPS/N/EU/416/ Add.1	Liên minh Châu Âu	01/10/2021	Dự thảo sửa đổi Quy chế của Ủy ban (EU) 2019/627 về đồng bộ hóa các quy định để thực hiện kiểm soát đối với các sản phẩm có nguồn gốc động vật	Đề xuất trong thông báo số G/SPS/N/EU/416 (ngày 6 tháng 10 năm 2020) hiện đã được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2021/1709 ngày 23/9/2021 sửa đổi Quy định (EU) số 2019/627 liên quan đến việc Đồng bộ hóa các quy định để thực hiện kiểm soát đối với các sản phẩm có nguồn gốc động vật [OJ L 339, ngày 24 tháng 9 năm 2021, Tr. 84]. Quy định này sẽ có hiệu lực sau 20 ngày kể từ khi được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh châu Âu.
4	G/SPS/N/JPN/711/ Add.1	Nhật Bản	08/10/2021	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho diazinon trong thông báo G/SPS/N/JPN/711 (ngày 17 tháng 12 năm 2019) đã được thông qua và ban hành vào ngày 23 tháng 4 năm 2020. Phụ lục này bao gồm: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc thời điểm quy định có hiệu lực
5	G/SPS/N/JPN/710/ Add.1	Nhật Bản	08/10/2021	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRL) cho sethoxyDim được thông báo trong G/SPS/N/JPN/710 (ngày 17 tháng 12 năm 2019) đã được thông qua và ban hành vào ngày 23 tháng 4 năm 2020. Phụ lục này bao gồm: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc thời điểm quy định có hiệu lực
6	G/SPS/N/JPN/709/ Add.1	Nhật Bản	08/10/2021	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRL) cho floryprauxifen-benzyl được thông báo trong G/SPS/N/JPN/709 (ngày 17 tháng 12 năm 2019) đã được thông qua và ban hành vào ngày 23 tháng 4

				tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	năm 2020. Phụ lục này bao gồm: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc thời điểm quy định có hiệu lực
7	G/SPS/N/JPN/708/ Add.1	Nhật Bản	08/10/2021	Sửa đổi các tiêu chuẩn và đặc điểm kỹ thuật cho thực phẩm và phụ gia thực phẩm theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho flonicamid được thông báo trong G/SPS/N/JPN/708 (ngày 17 tháng 12 năm 2019) được thông qua và công bố ngày 23 tháng 4 năm 2020.  Các MRL quy định được ghi nhận tại: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6481_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6481_00_e.pdf</a>  Phụ lục này bao gồm: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc thời điểm quy định có hiệu lực
8	G/SPS/N/JPN/707/ Add.1	Nhật Bản	08/10/2021	Sửa đổi các tiêu chuẩn và đặc điểm kỹ thuật cho thực phẩm và phụ gia thực phẩm theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho buprofezin được thông báo trong G/SPS/N/JPN/707 (ngày 17 tháng 12 năm 2019) được thông qua và công bố ngày 23 tháng 4 năm 2020.  Các MRL quy định được ghi nhận tại: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6481_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6481_00_e.pdf</a>  Phụ lục này bao gồm: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc thời điểm quy định có hiệu lực
9	G/SPS/N/JPN/706/ Add.1	Nhật Bản	08/10/2021	Sửa đổi các tiêu chuẩn và đặc điểm kỹ thuật cho thực phẩm và phụ gia thực phẩm theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho bifenthrin được thông báo trong G/SPS/N/JPN/706 (ngày 17 tháng 12 năm 2019) được thông qua và công bố ngày 23 tháng 4 năm 2020.  Các MRL quy định được ghi nhận tại: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6481_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6481_00_e.pdf</a>

					S/JPN/21_6477_00_e.pdf  Phụ lục này bao gồm: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc thời điểm quy định có hiệu lực
10	G/SPS/N/THA/418/ Add.1	Thái Lan	21/10/2021	Thông báo của Bộ Y tế công cộng Thái Lan "Sản phẩm thực phẩm có chứa chiết xuất cannabidiol"	Dự thảo thông báo của Bộ Y tế công cộng (MOPH) Thái Lan có tựa đề "Các sản phẩm thực phẩm có chứa cần sa hoặc các bộ phận gai dầu" trong thông báo G/SPS/N/THA/418 ngày 15 tháng 6 năm 2021, đã được thông qua và công bố trên Công báo Hoàng gia ngày 27 tháng 8 năm 2021 trong thông báo của Bộ Y tế công cộng (số 429) có tiêu đề " Sản phẩm thực phẩm có chứa chiết xuất cannabidiol".
11	G/SPS/N/JPN/832/ Add.1	Nhật Bản	25/10/2021	Quy định và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng được đề xuất (MRLs) đối với axit dichloroisocyanuric trong G/SPS/N/JPN/832 (ngày 15 tháng 2 năm 2021) đã được thông qua và công bố vào ngày 25 tháng 6 năm 2021. Phụ lục này liên quan tới: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc các quy định có hiệu lực. Giới hạn dư lượng liên quan đến MRL được ghi nhận tại: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6737_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6737_00_e.pdf</a>
12	G/SPS/N/JPN/831/ Add.1	Nhật Bản	25/10/2021	Quy định và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) đối với tiadinil trong G/SPS/N/JPN/831 (ngày 15 tháng 2 năm 2021) đã được thông qua và công bố vào ngày 25 tháng 6 năm 2021. Phụ lục này liên quan tới: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc các quy định có hiệu lực. Giới hạn dư lượng liên quan đến MRL được ghi nhận tại: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6736_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6736_00_e.pdf</a> .

13	G/SPS/N/JPN/829/ Add.1	Nhật Bản	25/10/2021	Quy định và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy tắc cuối cùng)	<p>Các giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) đối với cyflumetofen trong G/SPS/N/JPN/829 (ngày 15 tháng 2 năm 2021) đã được thông qua và công bố vào ngày 25 tháng 6 năm 2021. Phụ lục này liên quan tới: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc các quy định có hiệu lực.</p> <p>Giới hạn dư lượng liên quan đến MRL được ghi nhận tại:  <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6734_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/JPN/21_6734_00_e.pdf</a>.</p>
14	G/SPS/N/EU/470/ Add.1	Liên minh châu Âu	26/10/2021	Mức dư lượng tối đa trong 6-benzyladenine và aminopyralid trong (hoặc trên) các sản phẩm nhất định	<p>Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/470 (ngày 17 tháng 3 năm 2021) được Ủy ban (EU) thông qua trong Quy định số 2021/1841 ngày 20 tháng 10 năm 2021 sửa đổi Phụ lục II và III của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với 6-benzyladenine và aminopyralid trong (hoặc trên) một số sản phẩm nhất định (Văn bản có liên quan đến EEA) OJ L 373/63, ngày 21 tháng 10 năm 2021.</p> <p>Chlorantraniliprole được đưa ra khỏi danh sách của Quy định do sự phản đối của Nghị viện Châu Âu khi về biện pháp mức dư lượng tối đa, dẫn đến sự chậm trễ, các biện pháp tiếp theo được xây dựng trên cơ sở đầu tiên bị ảnh hưởng và được xem xét để đảm bảo rằng mức dư lượng tối đa được đề xuất có sự nhất quán.</p> <p>Quy chế sẽ được áp dụng kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2022.</p> <p><a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6753_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6753_00_e.pdf</a>  <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6753_00_f.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6753_00_f.pdf</a></p>

					<p><a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6753_00_s.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6753_00_s.pdf</a>          Phụ lục này liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo liên quan đến việc thông qua, công bố hoặc quy định có hiệu lực</li> <li>- Sửa đổi nội dung và (hoặc) phạm vi của dự thảo quy định đã được thông báo trước đó</li> </ul>
15	G/SPS/N/EU/478/ Add.1	Liên minh châu Âu	29/10/2021	<p>Tiêu chí lựa chọn thuốc kháng sinh dành cho điều trị một số bệnh nhiễm trùng ở người</p>	<p>Đề xuất trong G/SPS/N/EU/478 (ngày 6 tháng 4 năm 2021) được thông qua bởi Quy định được Ủy ban (EU) ủy quyền số 2021/1760 ngày 26 tháng 5 năm 2021, bổ sung Quy định (EU) số 2019/6 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng bằng việc thiết lập các tiêu chí cho việc chỉ định các chất kháng sinh dành cho điều trị một số bệnh nhiễm trùng ở người (Văn bản có liên quan đến EEA) OJ L 353, ngày 6 tháng 10 năm 2021, tr.1.          Quy định áp dụng từ ngày 28 tháng 1 năm 2022.  <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6869_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6869_00_e.pdf</a>  <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6869_00_f.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6869_00_f.pdf</a>  <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6869_00_s.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2021/SPS/EC/21_6869_00_s.pdf</a>          Phụ lục này liên quan tới: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc các quy định có hiệu lực.</p>

Chi tiết nội dung dự thảo xin truy cập địa chỉ: <http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien> hoặc tham khảo trên: <https://docs.wto.org>